

# BẢN TIN THUẾ CẬP NHẬT

**Bản tin Thuế tháng 7 năm 2021 của chúng tôi cập nhật những điểm sau:**

- ▶ Ưu đãi thuế doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ
- ▶ Thông tư 40 hướng dẫn thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với Hộ kinh doanh và Cá nhân kinh doanh; cập nhật bổ sung đối tượng nộp thuế và mức thuế suất GTGT, TNCN
- ▶ Quy định về quản lý rủi ro quản lý thuế
- ▶ Hướng dẫn việc thực hiện giao dịch dịch vụ nộp thuế điện tử
- ▶ Các công văn mới của Cục thuế Hà Nội về hoá đơn giá trị gia tăng

## THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### **Nghị định 57/2021/NĐ-CP: (“NĐ 57”) bổ sung quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ**

Ngày 04 tháng 06 năm 2021, Chính phủ ban hành NĐ 57 bổ sung quy định làm rõ về ưu đãi thuế TNDN với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thực hiện trước ngày 01 tháng 01 năm 2015, cụ thể:

- Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thực hiện trước năm 2015 và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ;
- Thu nhập từ dự án chưa được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận;
- Thu nhập từ dự án đang được hưởng hoặc đã hưởng hết ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ) thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận;
- Thời gian ưu đãi còn lại xác định bằng thời gian ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ số năm miễn/ giảm thuế, số năm đã hưởng ưu đãi thuế khác;
- Trường hợp việc thực hiện theo quy định làm giảm số thuế TNDN, tiền chậm nộp (nếu có) thì người nộp thuế gửi văn bản đề nghị cơ quan thuế quản lý trực tiếp điều chỉnh giảm số thuế TNDN phải nộp (kể cả trường hợp đã thực hiện kê khai hoặc đã

được thanh tra, kiểm tra) và tiền chậm nộp tương ứng (nếu có).



### **Nghị định 52/2021/NĐ-CP: về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021**

Ngày 19 tháng 04 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 52/2021/NĐ-CP (“Nghị định 52”) gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (“GTGT”), thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”), thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) và tiền thuê đất trong năm 2021, thời gian gia hạn từ 03 đến 06 tháng. Cụ thể:

Đối tượng áp dụng của Nghị định là những doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trong một số lĩnh vực như:

- (i) Sản xuất, xây dựng, xuất bản: nông, lâm, ngư nghiệp; sản xuất, chế biến thực phẩm v.v.
- (ii) Hoạt động kinh doanh dịch vụ gồm: vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo;
- (iii) Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm;
- (iv) Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 và Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/03/2018;
- (v) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá

nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Tổng hợp thời gian gia hạn nộp thuế như sau:**

<b>Nghĩa vụ thuế</b>	<b>Kỳ áp dụng gia hạn</b>	<b>Thời gian gia hạn</b>
<b>Thuế GTGT (không bao gồm GTGT khâu nhập khẩu)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tháng 03 – Tháng 06 năm 2021</li> <li>Quý 1 và Quý 2 năm 2021</li> </ul>	05 tháng
	Tháng 07 năm 2021	04 tháng
	Tháng 08 năm 2021	03 tháng
<b>Thuế TNDN</b>	Quý 1, Quý 2 năm 2021	03 tháng
<b>Tiền thuế đất</b>	Kỳ đầu năm 2021	06 tháng kể từ ngày 31 tháng 05 năm 2021
<b>Thuế VAT, thuế PIT của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh</b>	Thu nhập năm 2021	Chậm nhất 31/12/2021

**Một số lưu ý quan trọng:**

- Trường hợp sản xuất, kinh doanh nhiều ngành kinh tế khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này thì được gia hạn toàn bộ số thuế GTGT, TNDN phải nộp theo hướng dẫn tại Nghị định.
- Trường hợp DN có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế GTGT, TNDN riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT, TNDN. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc này không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế TNDN.
- Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn làm tăng số thuế GTGT phải nộp và nộp hồ sơ trước khi hết thời hạn gia hạn nộp thuế thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.
- Thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất chậm nhất là **ngày 30/7/2021**.

**Công văn 1037/TCT-CS về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo địa bàn**

Ngày 09 tháng 04 năm 2021, Tổng Cục Thuế ban hành công văn số 1037/TCT-CS hướng dẫn trường hợp ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn được hưởng ưu đãi. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thương mại ở địa bàn được hưởng ưu đãi (Sóc Trăng) nhưng mua hàng tại địa phương khác (ví dụ Cà Mau) và bán hàng tại Thành Phố Hồ Chí Minh thì không được hưởng ưu đãi thuế do thu nhập được xác định nằm ngoài địa bàn được hưởng ưu đãi thuế.

## **Công văn 967/TCT-CS: Về giảm thuế TNDN theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 đối với doanh nghiệp có chi nhánh**

Tổng Cục Thuế ngày 05 tháng 04 năm 2021 ban hành công văn 967/TCT-CS làm rõ căn cứ xác định đối tượng được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 và Nghị định số 114/2020/NĐ-CP. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp có chi nhánh thì tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ giảm thuế là doanh thu hợp nhất bao gồm doanh thu của cả chi nhánh.

## **THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

### **Thông tư 40/2021/TT-BTC, quy định về thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với Hộ Kinh Doanh, Cá nhân Kinh Doanh**

Ngày 01/06/2021, Bộ Tài Chính đã ban hành thông tư 40/2021/TT-BTC để hướng dẫn thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với Hộ Kinh Doanh, Cá nhân Kinh Doanh, đồng thời bãi bỏ chương I và chương II Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/08/2021.

Thông tư này có một số điểm mới so với quy định trước đó như sau:

- Bổ sung đối tượng áp dụng là cá nhân không cư trú chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam;
- Bổ sung phương pháp kê khai đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế (Điều 5);
- Bổ sung đối tượng nộp thuế theo từng lần phát sinh (Điều 6):
  - (i) Cá nhân là chủ thầu xây dựng tư nhân;
  - (ii) Cá nhân chuyển nhượng tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn”;

- (iii) Cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số nếu không lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai;
- Bổ sung đối tượng có trách nhiệm kê khai, nộp thuế thay cho cá nhân (Khoản 1, Điều 8):
    - (i) Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân;
    - (ii) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác cho hộ khoán;
    - (iii) Tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thực hiện chi trả thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số cho cá nhân theo thỏa thuận với nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài;
    - (iv) Tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử thực hiện việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân theo lộ trình của cơ quan thuế,...
  - Bổ sung kỳ kê khai thuế của tổ chức khai, nộp thuế thay cho cá nhân cho thuê tài sản có thể chọn kỳ theo: tháng, quý, từng lần phát sinh theo kỳ thanh toán hoặc theo năm dương lịch;
  - Bổ sung cụ thể mức thuế suất GTGT, TNCN đối với một số khoản thu nhập: (Phụ lục)
    - ✓ Khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho hộ khoán (thuế GTGT 1% và thuế TNCN 0,5%);
    - ✓ Khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (thuế TNCN 0,5%);
    - ✓ Quảng cáo trên sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số (thuế GTGT 5%, thuế TNCN 2%);...



## THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### Thông tư 43/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 06 năm 2021 (TT 43) của BTC sửa đổi quy định thuế suất 5% đối với thiết bị, dụng cụ y tế

Ngày 11 tháng 06 năm 2021, BTC ban hành TT 43, sửa đổi khoản 11, điều 10, thông tư 219/2013/TT-BTC quy định về thuế suất 5% áp dụng đối với thiết bị, dụng cụ y tế. Theo đó, để áp dụng thuế suất 5% đối với mặt hàng này chỉ cần thỏa mãn một (1) trong bốn (4) điều kiện sau:

- Có Giấy phép nhập khẩu;
- Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành;
- Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về y tế;
- Theo Danh mục trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều này đồng nghĩa với việc bãi bỏ quy định bắt buộc doanh nghiệp thu thập chứng nhận của Bộ Y Tế để áp dụng thuế suất GTGT 5%.

### Công văn số 20846/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về khai thuế GTGT với nhà máy điện có địa điểm khác trụ sở chính

Trả lời trường hợp Công ty có nhà máy sản xuất điện khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính, Cục Thuế Hà Nội đã có công văn số: 20846/CTHN-TTHT ngày 11/06/2021. Theo đó, người nộp thuế cần thực hiện khai thuế GTGT tại nơi có nhà máy sản xuất điện. Về mẫu biểu kê khai, Công ty thực hiện kê khai theo mẫu

01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư 156/2013/TT-BTC.



## LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

### Thông tư 31/2021/TT-BTC, quy định về áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế

Ngày 17/05/2021, Bộ Tài Chính đã ban hành thông tư 31/2021/TT-BTC (Thông tư 31) về quy định áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế, thay thế Thông tư số 204/2015/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính. Thông tư có một số điểm mới so với quy định trước như sau:

- Bổ sung Phương pháp đánh giá tuân thủ pháp luật thuế và phân loại mức độ rủi ro người nộp thuế bằng các phương pháp: Chấm điểm, học máy, xếp hạng theo danh mục. (Điều 5);
- Người nộp thuế được đánh giá, phân loại theo một trong 04 mức độ tuân thủ pháp luật thuế (thay vì 03 mức độ như quy định cũ). (Điều 10);
- Thông tư đề cao việc thu thập thông tin từ bên thứ ba để đánh giá mức độ rủi ro: Nếu có thông tin nghi ngờ hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuế qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán qua đơn thư tố cáo, qua thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan điều tra, thủ trưởng cơ quan thuế quyết định thay đổi hình thức, mức độ kiểm tra, thay đổi biện pháp quản lý thuế khác theo

thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. (Khoản 4, Điều 13);

- Bổ sung dấu hiệu để giám sát các trường hợp Người nộp thuế có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế: Người nộp thuế có dấu hiệu rủi ro cao về thuế thuộc chuyên đề trọng điểm hoặc qua thu thập thông tin từ công tác quản lý của cơ quan thuế cần giám sát quản lý thuế.

Người nộp thuế được lựa chọn từ danh sách người nộp thuế thuộc mức không tuân thủ pháp luật thuế, danh sách người nộp thuế thuộc mức rủi ro rất cao, rủi ro cao và người nộp thuế không giải trình, bổ sung thông tin hoặc có giải trình, bổ sung thông tin nhưng không đầy đủ theo yêu cầu và thời hạn tại thông báo bằng văn bản của cơ quan thuế. (Điều 22);

Bổ sung các tiêu chí và chia theo các nhóm tiêu chí để đánh giá: mức độ tuân thủ pháp luật thuế, mức độ rủi ro người nộp thuế là doanh nghiệp hay cá nhân (Phụ lục I, II, III).

Đối với các trường hợp người nộp thuế thuộc mức không tuân thủ, tuân thủ thấp, rủi ro cao hay rủi ro rất cao, cơ quan Thuế sẽ áp dụng các biện pháp giám sát chặt chẽ hơn, tránh thất thu ngân sách và vi phạm pháp luật thuế.

### **Công văn số 1194/TCT-KK, giới thiệu các nội dung mới của Thông tư số 19/2021/TT-BTC hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế**

Ngày 20 tháng 04 năm 2021, Tổng cục thuế ban hành Công văn Số 1194/TCT-KK giới thiệu một số nội dung mới của Thông tư 19/2021, hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Trong đó có một số điểm nổi bật như sau:

- Bổ sung phạm vi giao dịch điện tử với cơ quan thuế cho các giao dịch như: xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế; tra soát thông tin nộp thuế; bù trừ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa; miễn thuế, giảm thuế; miễn tiền chậm nộp; không tính tiền chậm nộp; khoản tiền thuế nợ; xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt; gia hạn nộp thuế; nộp dần tiền thuế nợ;
- Làm rõ về thời gian nộp hồ sơ thuế điện tử, nộp thuế điện tử của người nộp thuế:
  - ✓ Thời gian người nộp thuế nộp hồ sơ được xác định là trong ngày nếu hồ sơ được ký gửi thành công trong khoảng thời gian từ 00:00:00 giờ đến 23:59:59 giờ của ngày.
  - ✓ Bổ sung quy định thời điểm xác nhận nộp hồ sơ khai thuế đối với hồ sơ khai thuế có bao gồm tài liệu đính kèm theo được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính được tính theo ngày người nộp thuế hoàn thành việc nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định.
  - ✓ Trường hợp Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế lỗi sau giờ hành chính của ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ thuế, nộp thuế thì hồ sơ thuế, chứng từ nộp NSNN bằng giấy nộp vào ngày làm việc tiếp theo liền kề ngày Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế bị lỗi là đúng hạn.
- Bãi bỏ quy định về ngừng giao dịch điện tử với cơ quan thuế;
- Bổ quy định người nộp thuế phải nộp hồ sơ giấy đến cơ quan thuế sau khi đã nộp bằng điện tử để đối chiếu khi nhận kết quả là Giấy chứng nhận đăng ký thuế hoặc Thông báo mã số thuế đối với hồ sơ đăng ký thuế lần đầu do hồ sơ bằng điện tử đã được cơ quan thuế xác thực điện tử thông qua số điện thoại di động của chính cá nhân người nộp thuế hoặc cá nhân là người đại diện theo pháp luật đối với người nộp thuế là tổ chức.

Quý 2 năm 2021

- Cho phép ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo công khai của Tổng cục Thuế sẽ gửi đề nghị kết nối đến Tổng cục Thuế cho việc thực hiện dịch vụ nộp thuế điện tử.
- Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 05 năm 2021.

### **Công văn số 1374/TCT-DNNCN, về nộp hồ sơ thông báo thuộc diện miễn thuế của cá nhân không cư trú**

Ngày 06/05/2021, Tổng cục thuế ban hành công văn số 1374/TCT-DNNCN trả lời kiến nghị về chính sách của một doanh nghiệp liên quan hồ sơ thông báo thuộc diện miễn thuế theo Hiệp định. Theo đó, Tổng Cục Thuế không đồng ý việc miễn nộp hồ sơ thông báo thuộc diện miễn thuế theo Hiệp định hoặc chỉ nộp giấy xác nhận cư trú đối với trường hợp công tác ngắn ngày. Để áp dụng Hiệp định đối với các trường hợp này, người nộp thuế vẫn phải tuân thủ hướng dẫn tại Khoản 13 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013.

### **HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

#### **Công văn số 1950/TCT-CS của Tổng Cục thuế về thay đổi thông báo phát hành Hóa đơn điện tử trong trường hợp thay đổi tổ chức trung gian cung cấp giải pháp hóa đơn**

Tổng Cục thuế ban hành Công văn số 1950/TCT-CS ngày 04/06/2021 trả lời Cục thuế TP Hà Nội về trường hợp áp dụng hóa đơn điện tử có sự thay đổi về nội dung tổ chức trung gian cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử thì tổ chức kinh doanh phải thực hiện thông báo phát hành mới theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 9

Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính.



#### **Công văn số 20376/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa**

Cục thuế TP Hà Nội trả lời trong công văn số 20376/CTHN-TTHT ngày 08/06/2021 về thời điểm lập hóa đơn điện tử đối với hóa đơn dịch vụ vận tải giao nhận hàng hóa cho người mua thường xuyên là tổ chức, cá nhân kinh doanh là vào ngày cuối cùng của tháng phát sinh hoạt động cung ứng dịch vụ. Trên hóa đơn điện tử Công ty phải lập đầy đủ danh mục hàng hóa bán ra đảm bảo nguyên tắc thông tin chứa trong hóa đơn điện tử có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 của Bộ Tài chính.

#### **Công văn số 17657/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về hóa đơn thương mại bản scan**

Cục thuế TP Hà Nội trả lời trong công văn số 17657/CTHN-TTHT ngày 21/05/2021 về nội dung vướng mắc tương tự về hóa đơn thương mại bản scan nhận qua email. Theo đó, Cục thuế khẳng định lại tinh thần của công văn số 4721/TCT-DNL của Tổng cục

Quý 2 năm 2021

Thuế ngày 13/10/2017. Theo đó, bản scan hóa đơn thương mại nhận qua email từ nhà cung cấp không được coi là hóa đơn điện tử để hạch toán, kê khai, nộp thuế.

### **Công văn số 17151/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về xuất hóa đơn đối với các chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp**

Cục thuế TP Hà Nội ban hành công văn số 17151/CTHN-TTHT ngày 20/05/2021 hướng dẫn về hóa đơn đối với các chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp. Theo đó, các hóa đơn, chứng từ mang tên tổ chức được ủy quyền (trước khi doanh nghiệp được thành lập) được coi là chứng từ hợp lý, hợp lệ để hạch toán vào chi phí hợp lý được trừ của Công ty khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

### **Công văn số 17321/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về lập hóa đơn sai địa chỉ**

Cục thuế TP Hà Nội trả lời trong công văn số 17321/CTHN-TTHT ngày 20/05/2021 đối với địa chỉ ghi hóa đơn hướng dẫn nguyên tắc: khi lập hóa đơn người bán phải ghi tên, địa chỉ, mã số thuế theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, trường hợp người bán lập hóa đơn ghi đúng mã số thuế của người mua/bán nhưng thông tin địa chỉ người bán ghi thiếu tên đường mà vẫn xác định được đúng địa chỉ và các nội dung khác trên hóa đơn đều đúng quy định thì các hóa đơn này vẫn được chấp nhận để kê khai thuế. Hai bên phải lập biên bản điều chỉnh về sai sót địa chỉ và không phải lập hóa đơn điều chỉnh.

### **Công văn số 14875/CTHN-TTHT của Cục thuế TP Hà Nội về hiệu lực hóa đơn điện tử**

Cục thuế TP Hà Nội ban hành công văn số 14875/CTHN-TTHT ngày 10 tháng 05 năm 2021. Theo đó, thời điểm lập hóa đơn điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định 51/2010/NĐ-CP và hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Trường hợp ngày ký hóa đơn thực hiện sau ngày lập hóa đơn điện tử thì Chi nhánh Công ty phải căn cứ vào ngày lập hóa đơn điện tử để xác định nghĩa vụ kê khai, nộp thuế và hạch toán theo quy định.



Quý 2 năm 2021

## Liên hệ với chúng tôi:

Nếu quý vị muốn được tư vấn rõ hơn về những thay đổi này và các dịch vụ chúng tôi cung cấp, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi.

### Văn phòng Hà Nội

Tầng 26 tháp B, tòa nhà Sông Đà,  
Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

**Tel: (+84) 46 291 9447**

**Fax: (+84) 46 291 9447**

**Nguyễn Văn Công | Chủ tịch HĐQT**

[congnguyen@bpg.com.vn](mailto:congnguyen@bpg.com.vn)

**Lương Thị Nhị Hà | Giám Đốc**

[luongnhiha@bpg.com.vn](mailto:luongnhiha@bpg.com.vn)

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 4, số 67 Nguyễn Thị Minh Khai,  
Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

**Tel: (+84) 83 926 2635**

**Fax: (+84) 83 926 2635**

**Nguyễn Sỹ Trung | Giám đốc**

[nguyensytrung@bpg.com.vn](mailto:nguyensytrung@bpg.com.vn)

BPG | Kế toán | Tư vấn thuế | Huấn luyện chuyên môn

### **Giới thiệu về BPG**

***“Mang lại hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp thông qua việc cung cấp dịch vụ kế toán quản trị, đào tạo kế toán quản trị và kiểm soát nội bộ phù hợp với yêu cầu quản trị đặc thù của doanh nghiệp, tuân thủ pháp luật địa phương và đạt chuẩn quốc tế.”***

BPG được thành lập bởi các chuyên gia tư vấn có chứng chỉ chuyên nghiệp đã làm việc nhiều năm cho các công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam như: KPMG, EY và Tập đoàn T&T. Các thành viên của BPG đã thực hiện rất nhiều dịch vụ liên quan đến kế toán và tư vấn thuế đòi hỏi yêu cầu cao cho các công ty, tập đoàn đa quốc gia.

BPG áp dụng hệ thống quản trị rủi ro và kỹ thuật chuyên nghiệp để đảm bảo rằng dịch vụ của chúng tôi đạt được tiêu chuẩn quốc tế.

Điểm độc đáo của chúng tôi là cung cấp dịch vụ kế toán không chỉ tuân thủ pháp luật Việt Nam mà còn đáp ứng yêu cầu quản trị của Ban lãnh đạo công ty.

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế và pháp lý hay những nội dung chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.